

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO SƠ KẾT

Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh

Thực hiện Công văn số 657/SKHĐT-TTXXĐT ngày 05/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v đề nghị báo cáo sơ kết kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Sơ kết kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

Căn cứ Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Ngày 29/7/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-SNN cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025, trong đó nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và giao nhiệm vụ cho từng phòng, ban, đơn vị chủ trì triển khai thực hiện; đồng thời, hàng năm đã ban hành kế hoạch để triển khai, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của tỉnh, của Sở và tích cực tham gia các cuộc thi tìm hiểu về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh do UBND tỉnh tổ chức, cụ thể hàng năm Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản như sau:

Năm 2021: Công văn số 1141/SNN-KHTC ngày 22/6/2021 V/v tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021, Công văn số 2056/SNN-KHTC ngày 19/11/2021 V/v triển khai Kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” năm 2021, Công văn số 2327/SNN-KHTC ngày 19/11/2021 V/v đơn đốc thực hiện và báo cáo kết quả triển khai Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” năm 2021.

Năm 2022: Kế hoạch số 56/KH-SNN ngày 26/7/2022 Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022, Công văn số 1215/SNN-KHTC ngày 27/6/2022 V/v Tham gia cuộc thi “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” năm 2022, Công văn số 1677/SNN-KHTC ngày 18/8/2022 V/v đơn đốc tham gia cuộc thi “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” năm 2022, Công văn số 1844/SNN-

KHTC ngày 06/9/2022 V/v thực hiện giải pháp cải thiện các chỉ số liên quan đến môi trường kinh doanh, Công văn số 1879/SNN-VP ngày 09/9/2022 về việc nâng cao chỉ số thành phần “tính minh bạch” trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022, Công văn số 2446/SNN-KHTC ngày 09/11/2022 V/v tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2022, Công văn số 2646/SNN-KHTC ngày 07/12/2022 V/v thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2022.

Năm 2023: Kế hoạch số 39/KH-SNN ngày 26/4/2023 tuyên truyền về môi trường đầu tư, kinh doanh năm 2023, Kế hoạch số 52/KH-SNN ngày 28/6/2023 Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023, Công văn số 1703/SNN-KHTC ngày 04/8/2023 Vv tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số PCI giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 142/KH-SNN ngày 25/8/2023 Tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang”, năm 2023, Công văn số 2168/SNN-KHTC ngày 15/9/2023 V/v triển khai Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang”, năm 2023, Công văn số 2382/SNN-KHTC ngày 04/10/2023 V/v đôn đốc tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang”, năm 2023.

Việc triển khai đã được Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả và luôn xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện từng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 105-NQ/TU, Kế hoạch số 293/KH-UBND về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 tới toàn thể Cán bộ, Công chức, Viên chức, người lao động trong các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thông qua các cuộc Hội nghị, họp; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện của Sở và ban hành nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện.

Bên cạnh đó, hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu và sáng kiến về môi trường đầu tư, kinh doanh, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở đã tham gia nhiệt tình, chất lượng và đạt giải đáng khích lệ qua các cuộc thi: Giải ba tập thể năm 2022, giải nhì tập thể năm 2023.

- Thường xuyên tổ chức các Hội nghị quán triệt tới toàn thể cán bộ CCVC và người lao động trong đơn vị mình về việc nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ; Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiên quyết xử lý, thay thế cán bộ CCVC có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà, những nhiều trong quá trình thực thi công vụ.

- Đã tổ chức 10 cuộc (*năm 2021 tổ chức 03 cuộc, năm 2022 tổ chức 06 cuộc, năm 2023 tổ chức 01 cuộc*) tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và gián tiếp thông qua các nhóm Zalo, PageFacebook, ... giữa lãnh đạo Sở với các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhằm giải đáp thắc mắc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân; đồng thời đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu phải ý thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin của doanh nghiệp vào sự chỉ đạo, điều hành của Sở, góp phần tạo dựng hình ảnh Sở năng động, thân thiện.

2. Quyết liệt cải cách thủ tục hành chính

- Hằng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại đơn vị đã ban hành kế hoạch¹ cải cách hành chính hằng năm để tổ chức thực hiện tại đơn vị. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch² cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 có tính định hướng dài hạn. Kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị đảm bảo toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã xếp hạng thứ 1 trong bảng công bố Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh năm 2022. xếp thứ 2 năm 2023.

- Công tác rà soát, tự kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, hết hiệu lực, không còn phù hợp để kiến nghị với UBND tỉnh sửa đổi bổ sung, thay thế, bãi bỏ. Từ năm 2021 đến nay Sở Nông nghiệp và PTNT qua hoạt động rà soát đã kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung 05³ văn bản QPPL; thay thế 05⁴ văn bản QPPL và bãi

¹ Kế hoạch số 05/KH-SNN ngày 15/01/2021 kế hoạch cải cách hành chính Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2021; Kế hoạch số 13/KH-SNN ngày 24/01/2022 kế hoạch cải cách hành chính Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2022; Kế hoạch số 05/KH-SNN ngày 12/01/2023 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 05/KH-SNN ngày 12/01/2024 về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 .

² Kế hoạch số 78/KH-SNN ngày 08/10/2021 kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

³ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021; Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 10/7/2023; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023; Quyết định 29/2023/QĐ-UBND ngày 18/9/2023.

⁴ Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023; Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 16/01/2024.

bỏ 09⁵ văn bản QPPL; Ban hành mới 15⁶ văn bản.

Đồng thời, hằng năm Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch⁷ rà soát TTHC và cơ chế một cửa liên thông. Từng bước loại bỏ các thủ tục rườm rà, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung trùng lặp thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Trong năm 2021, 2022, 2023 Sở Nông nghiệp và PTNT được Chủ tịch UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hoá 06 TTHC tại các quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 về việc thông qua phương án đơn giản hoá TTHC; Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 kết quả thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 12/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hoá TTHC. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

- Luôn chú trọng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa và tại các phòng, ban, đơn vị thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc với doanh nghiệp, người dân; ưu tiên bố trí cán bộ, CCVC có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt, đồng thời, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và quan tâm khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức đã có thời gian công tác tại bộ phận một cửa, hoàn thành tốt nhiệm vụ, được doanh nghiệp, người dân ghi nhận, đánh giá tốt.

Sở đã bố trí 02 công chức có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt trực tại bộ phận một cửa của Sở, nhiều năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, được doanh nghiệp, người dân ghi nhận, đánh giá cao. Kết quả 02 liên xếp loại xuất sắc: Năm 2021 xếp nhóm đứng thứ 2 trong tổng số 17 sở, ngành (tại báo cáo số 325/BC-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh), năm 2022 xếp nhóm thứ nhất trong tổng số 17 sở, ngành (tại Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh), năm 2023 xếp trong nhóm đứng thứ nhất trong tổng số 17 sở, ngành (tại Báo cáo số 236/BC-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh).

- Từ 01/01/2021 đến nay sở tiếp nhận 2.973 hồ sơ trong đó đã giải quyết đúng và trước hạn: 2.968 hồ sơ đạt 100%, còn 5 hồ sơ đang giải quyết, không có hồ sơ quá hạn.

⁵ Quyết định số 140/2011/QĐ-UBND ngày 22/4/2011; Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018; Quyết định số 59/2005/QĐ-UBND ngày 04/8/2005; Quyết định số 95/2007/QĐ-UBND ngày 14/12/2007; Quyết định số 209/2010/QĐ-UBND ngày 30/11/2010; Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 21/01/2014; Quyết định số 159/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014; Quyết định số 299/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014.

⁶ Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023; Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023; Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 02/3/2021; Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021; Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 03/3/2022; Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 06/9/2022; Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 18/10/2023; Quyết định số 48/2023/QĐ-UBND ngày 31/12/2023.

⁷ Kế hoạch số 11/KH-SNN ngày 27/01/2021 Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa liên thông năm 2021; Kế hoạch số 12/KH-SNN ngày 24/01/2022 Kế hoạch thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2022; Kế hoạch số 04/KH-SNN ngày 12/01/2023 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-SNN ngày 12/01/2024 thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024;

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp

- Thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở tại Quyết định số 281/QĐ-SNN ngày 12/7/2022. Kiện toàn lại Ban chỉ đạo tại Quyết định số 15/QĐ-SNN ngày 11/01/2024; ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 339/QĐ-SNN ngày 29/8/2022.

- Triển khai các Kế hoạch về Chuyển đổi số UBND tỉnh. Sở đã ban hành các kế hoạch như: Kế hoạch số 17/KH-SNN ngày 03/02/2023 về kế hoạch chuyển đổi số năm 2023; kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 11/5/2023 thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 – 2025; Kế hoạch số 13/KH-SNN ngày 24/01/2024 kế hoạch chuyển đổi số của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2024,...

- Ban hành các văn bản về thực hiện số hóa; thanh toán phí, lệ phí qua cổng dịch vụ công quốc gia như văn bản số 2745/SNN-VP ngày 16/12/2022; văn bản số 655/SNN-VP ngày 14/4/2023, công văn số 75/SNN-VP ngày 10/01/2024 V/v tái cấu trúc các trường thông tin trên biểu mẫu điện tử (efrom) để cấu hình trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC, công văn số 1195/SNN-VP ngày 12/6/2023; công văn số 2031/SNN-VP ngày 05/9/2023, ...

- Từ năm 2021 đến nay có 12.120 văn bản đi (trừ văn bản mật) của sở được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử, đạt 100%. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc được triển khai thực hiện đến các phòng, ban, đơn vị thuộc sở.

- Cổng thông tin điện tử của sở luôn được quản trị, duy trì vận hành tốt, thông tin chỉ đạo điều hành, chính sách hỗ trợ được cập nhật thường xuyên liên tục, tạo chuyên trang TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của sở tại vị trí dễ thấy, dễ truy cập.

- 103/105 thủ tục hành chính của sở được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và toàn trình một phần. Từ 2021 đến nay sở tiếp nhận được 2.973 hồ sơ trong đó có 2.730 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 92%.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp

Nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, HTX, Giai đoạn 2021-2023 đã tổ chức 13 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 935 lượt cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật trong các doanh nghiệp, HTX. Trong đó:

- Lĩnh vực Kinh tế tập thể, HTX: tổ chức 06 lớp tập huấn cho 435 học viên là cán bộ quản lý, kế toán, thành viên các HTX nông nghiệp trên địa bàn. Nội dung tập huấn luật HTX 2013, quản lý dịch vụ trong HTX nông nghiệp, xây dựng và quản trị thương hiệu, kỹ năng đàm phán, thương lượng và ký kết hợp đồng, giới thiệu về một số chính sách hỗ trợ HTX, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp,

HTX; công tác tổ chức hạch toán kế toán, quản trị tài chính, kế toán dành cho lãnh đạo quản lý và kiểm soát viên trong các HTX nông nghiệp

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): tổ chức 06 lớp tập huấn cho 500 chủ thể sản xuất và cán bộ quản lý chương trình OCOP. Nội dung tập huấn tập trung vào các chuyên đề về xây dựng ý tưởng phát triển sản phẩm, đánh giá phân hạng sản phẩm, chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý...

Để góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động khu vực nông thôn, nguồn nhân lực cho các vùng sản xuất nguyên liệu cho Doanh nghiệp và HTX, đơn vị đã phối hợp với Sở Lao động Thương binh & Xã hội tổ chức triển khai thực hiện chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Giai đoạn 2021-2023 đơn vị phối hợp cùng Sở Lao động Thương binh & Xã hội tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định danh mục nghề và mức hỗ trợ chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh; quy định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh để các đơn vị căn cứ triển khai thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp dưới 3 tháng cho gần 3.700 lao động nông thôn, kinh phí gần 13 tỷ đồng từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Tập trung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

Nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai các nội dung:

- Ban hành Kế hoạch số 56/KH-SNN ngày 29/7/2021 cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch hàng năm, trong đó: nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và giao nhiệm vụ cho từng phòng, ban, đơn vị chủ trì triển khai thực hiện.

- Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh, của các đơn vị chủ trì, đơn vị đầu mối; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Thường xuyên tổ chức các Hội nghị quán triệt tới toàn thể cán bộ CCVC và người lao động trong đơn vị mình về việc nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ; Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiên quyết xử lý, thay thế cán bộ CCVC có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu trong quá trình thực thi công vụ.

- Xây dựng ban hành Kế hoạch hàng năm khắc phục tồn tại, hạn chế và thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI), trong đó: Phân tích, đánh giá các chỉ số thành phần DDCI năm trước; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, đồng thời đưa ra kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số DDCI các năm tiếp theo của Sở.

- Đã tổ chức được 10 cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và gián tiếp thông qua các nhóm Zalo, PageFacebook, ... giữa lãnh đạo Sở với các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, minh bạch cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó các Chi cục trực thuộc thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu phải ý thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin của doanh nghiệp vào sự chỉ đạo, điều hành của Sở, góp phần tạo dựng hình ảnh Sở năng động, thân thiện.

6. Chú trọng thực hiện tốt công tác thu hút và xúc tiến đầu tư, gắn với nâng cao chất lượng thu hút đầu tư

- Công khai rộng rãi quy hoạch các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm chủ lực, đặc trưng; các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để làm cơ sở tích tụ ruộng đất, thu hút doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp theo chiều sâu.

- Công khai minh bạch các chính sách khuyến khích hỗ trợ của tỉnh nhằm thu hút, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

- Rà soát tham mưu, đề xuất ban hành và sửa đổi các chính sách khuyến khích hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp để thu hút và hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp tham gia sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Công khai rộng rãi đường dây nóng của Sở, lãnh đạo Sở sẵn sàng tiếp nhận các thông tin phản ánh khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để giải quyết, tháo gỡ kịp thời cho các doanh nghiệp.

7. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền

- Nâng cao chỉ số PCI, DDCI là một nội dung trong các cuộc họp thường xuyên của Sở và của các đơn vị, cùng với đó Sở đã ban hành Kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo nhằm phổ biến, quán triệt đến các đơn vị, cán bộ CCVC trong Sở nắm rõ, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cấp Sở đối với sự phát triển kinh tế xã hội trong thời gian tới. Tăng cường, nêu cao ý thức trách nhiệm, đổi mới tư duy, nhận thức trong thực thi công vụ, chuyển từ tư duy “cho phép”, “cấp phép” sang tư duy “phục vụ”, đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền về nghiệm vụ cải thiện chỉ số PCI trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh của Sở, thông qua việc đăng tải đầy đủ, kịp thời các chính sách, Đề án, Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo liên quan đến cải cách TTHC, PCI, DDCI,...

- Thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp, gián tiếp thông qua các kênh khác nhau như: nhóm Zalo, Pagefacebook, mục hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử,... với doanh nghiệp và người dân, lắng nghe và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của

doanh nghiệp, đồng thời lồng ghép các nội dung liên quan đến cải cách TTHC, PCI, DDCI,... để các doanh nghiệp nắm bắt, tìm hiểu.

- Phổ biến, quán triệt rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu và sáng kiến về môi trường đầu tư, kinh doanh do UBND tỉnh tổ chức, kết quả 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu rõ về các chỉ số PCI, DDCI, PAPI, PAR index, ..., tham gia nhiệt tình, chất lượng các cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu và sáng kiến về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang” và đạt giải ba năm 2022, giải nhì năm 2023.

8. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền

Nhằm đổi mới và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về môi trường đầu tư kinh doanh, trong đó tập trung tuyên truyền sâu, rộng về nỗ lực của tỉnh, của Sở trong việc cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-SNN ngày 26/4/2023 Tuyên truyền về môi trường đầu tư, kinh doanh năm 2023 nhằm Cụ thể hoá nhiệm vụ được giao tại Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang và giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

9. Quan tâm thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng

Đưa kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số PCI, nâng cao Chỉ số DDCI trở thành một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm, đồng thời là tiêu chí khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; Hằng năm đề xuất biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích, sáng kiến hay trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao thứ hạng chỉ số PCI của tỉnh và chỉ số DDCI của Sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật sau khi thực hiện các giải pháp của Nghị quyết và Kế hoạch trong 02 năm qua

Trong 03 năm qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai đồng bộ, quyết liệt cùng với ý thức, trách nhiệm cao trong việc thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số PCI, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có sự chuyển biến rõ rệt. Kết quả giải quyết TTHC 100% đúng hạn, các TTHC đã được rà soát và chuẩn hoá, một số TTHC được đơn giản hoá; cắt giảm các TTHC không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các TTHC; nhận thức của cán bộ công chức, viên chức thuộc Sở về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số PCI, chỉ số DDCI đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, đã từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm, đổi mới tư duy, nhận thức trong thực thi công vụ, chuyển từ tư duy “cho phép”, “cấp phép” sang tư duy “phục vụ người dân, doanh nghiệp”. Các doanh nghiệp, Hợp tác xã, người dân đã có những phản hồi tích cực đối với các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ của Sở, qua đó đã góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ

số PCI; nâng cao Chỉ số DDCI và cải thiện vị trí trong bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành (năm 2021 xếp thứ 14/15, năm 2022 xếp thứ 2/14, năm 2023 xếp thứ 02/20).

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Sở Nông nghiệp và PTNT là Sở đa ngành với nhiều đơn vị trực thuộc, nhiều lĩnh vực quản lý, do đó trong thời gian qua mặc dù đã triển khai đồng bộ, quyết liệt nhưng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) chưa tham mưu cho Sở được các giải pháp mang tính đột phá trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Một số phòng, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ trọng tâm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh còn chưa phát huy được vai trò của mình.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo, quán triệt các phòng, ban, đơn vị bám sát, thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch số 56/KH-SNN ngày 29/7/2021 cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao PCI giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số DDCI hàng năm của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Trọng tâm là thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp và tiếp tục duy trì điểm số và thứ hạng Chỉ số DDCI năm 2024 và các năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo báo cáo Sơ kết kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh của Sở Nông nghiệp và PTNT, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá Thành